**PHỤ LỤC**

**BỘ CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC**

**TRƯỜNG MẦM NON HOA CÚC - NĂM HỌC 2024-2025**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tiêu chí** | **Điểm tổng tối đa** | **Điểm thành phần** | **Điểm tự đánh giá** |  | **Ghi chú, minh chứng** |
| 1. | Ban hành kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số (CĐS) nhằm nâng cao chất lượng trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và quản trị cơ sở giáo dục mầm non (ban hành riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch hằng năm) |  |  |  |   | - Nhà trường đã xây dựng và ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT và chuyển đổi số giai đoạn 2022- 2025; Kế hoạch Số 209/KH-MN  ngày 16/10/2024 kế hoạch nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024- 2025.  |
| 2. | **Triển khai ứng dụng  quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ:**Nếu có, cung cấp thông tin (tên phần mềm, tự xây dựng/ mua/ thuê/ miễn phí) và có triển khai các nội dung sau: | 60 |  |  |   |       Hiện tại nhà trường quản lý trẻ thông qua các Phầnmềm: tuyển sinh đầu cấp, Smas, Cơ sở dữ liệu.. Nhà trường quản lý thông tin theo dõi sức khỏe trẻ em thông qua sổ theo dõi sức khỏe trẻ, phần mềm Smats với địa chỉ Smats.edu.vn, Cơ sở dữ liệu với địa chỉ: <https://csdl.moet.gov.vn/>.Quản lý thông tin cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. thông qua các phần phần mềm Smats với địa chỉ Smats.edu.vn, Cơ sở dữ liệu với địa chỉ: CSDL.edu.vn quản lý cán bộ công chức viên chức với địa chỉ <https://qlcbccvc.thuanan.gov.vn>Nhà trường quản lý thông tin y tế trường học thông qua sổ theo dõi sức khỏe trẻ, phần mềm Smats với địa chỉ Smats.edu.vn, Cơ sở dữ liệu với địa chỉ:<https://csdl.moet.gov.vn/>. Nhà trường quản lý thông tin phổ cập giáo dục. với địa chỉ: <https://pcgd.moet.gov.vn/>  Nhà trường quản lý thông tin tài sản, tài chính thông qua phần mềm Misa, quản lý tài sản công, phần mềm thuế, hóa đơn giá trị gia tăng, phần mềm các khoản thu, phần mềm quản lý trang thiết bị và đồ dùng dạy học...Công khai tài chính theo TT 09 trên Web của nhà trường với địa chỉ<http://mn-hoacuc1@ta.sgdbinhduong.edu.vn/>Nhà trường quản lý văn bản điện tử Gửi và nhận thông qua Gmail với địa chỉ: <https://mail.google.com/>Chi bộ nhà trường hàng tháng gửi và nhận văn bản, họp chi bộ thông qua phần mềm Sổ tay Đảng viên điện tử với địa của zalo Sử dụng phần mềm Nutrikids để tính khẩu phần ăn cho trẻ hàng ngày. Hàng ngày công khai thu chi tài chính, kết quả thiết lập dưỡng chất trên bảng tin của nhà trường. Công khai trên hệ thống Edoc, và Web của nhà trường thực đơn hàng tháng của trẻ.  Nhà trường thực hiện cho giáo viên nộp các loại kế hoạch và giáo án trên phần mềm Edoc. Đăng tải các bài giảng trên kho học liệu với địa chỉ <https://khohoclieu.edu.vn/> Nhà trường thường xuyên phối hợp với cha mẹ trẻ vào các vào các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo kế hoạch của nhà trường thông qua các buổi họp phụ huynh và các nhóm zalo của lớp hay các buổi hoạt động chung của nhà trường. Nhà trường thường xuyên tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ em cho cha mẹ trẻ em và cộng đồng trên các kênh zalo, .facebook.com/mamnon.donghop,Edoc của nhà trường.Thực hiện tuyên truyền qua Web của nhà trường. Nhà trường thường xuyên kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục thông qua phần mềm <https://csdl.moet.gov.vn/> Nộp báo cáo theo quy định. |
| - Quản lý thông tin trẻ em.*(Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin trẻ em của ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm)* | *05 điểm* | *05 điểm* |
| - Quản lý thông tin theo dõi sức khỏe trẻ em.*(Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin theo dõi sức khỏe trẻ em của ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm)* | *05 điểm* | *05 điểm* |
| - Quản lý thông tin cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.*(Cách đánh giá: có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm)* | *05 điểm* | *05 điểm* |
| - Quản lý thông tin y tế trường học.*(Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin y tế trường học của ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm)* | *05 điểm* | *05 điểm* |
| - Quản lý thông tin phổ cập giáo dục.*(Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin phổ cập giáo dục của ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm)* | *05 điểm* | *05 điểm* |
| - Quản lý thông tin tài sản, tài chính.*(Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin tài sản, tài chính, tối đa 03 điểm; không triển khai: 0 điểm)*   | *03 điểm* | *03 điểm* |
| - Quản lý văn bản điện tử.*(Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu quản lý văn bản điện tử, tối đa 03 điểm; không triển khai: 0 điểm)*   | *03 điểm* | *03 điểm* |
| - Tiện ích tính toán khẩu phần ăn, hàm lượng dinh dưỡng, thực đơn hằng ngày theo chế độ dinh dưỡng cần thiết và phù hợp với sự phát triển của trẻ.*(Cách đánh giá: Có triển khai, có thông báo đến cha mẹ trẻ thường xuyên và đáp ứng yêu cầu theo quy định, tối đa 07 điểm; không triển khai: 0 điểm)* | *07 điểm* | *07 điểm* |
| - Chức năng tổ chức hoạt động giáo dục trẻ*(Cách đánh giá: Có triển khai và tần suất sử dụng (theo tuần/tháng/quý) đáp ứng yêu cầu của ngành Giáo dục, tối đa 07 điểm; không triển khai: 0 điểm)* | *07 điểm* | *07 điểm* |
| - Chức năng phối hợp, tham gia của cha mẹ trẻ vào các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo kế hoạch của nhà trường.*(Cách đánh giá: Có triển khai và tần suất sử dụng (theo tuần/tháng/quý) đáp ứng yêu cầu của ngành Giáo dục, tối đa 07 điểm; không triển khai: 0 điểm)* | *07 điểm* | *07 điểm* |
| - Chức năng tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ em cho cha mẹ trẻ em và cộng đồng.*(Cách đánh giá: Có triển khai và tần suất sử dụng (theo tuần, tháng, quý) đáp ứng yêu cầu của ngành Giáo dục, tối đa 2,5 điểm; không triển khai: 0 điểm)* | *2,5 điểm* | *1,5 điểm* |
| - Kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục (do Bộ GDĐT quản lý)*(Cách đánh giá: Kết nối (API) và trao đổi đầy đủ dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, tối đa 5,5 điểm; thiếu kết nối cho một nội dung triển khai, trừ 0,5 điểm; không có kết nối: 0 điểm)* | *5,5 điểm* | *5 điểm* |
| - Ban hành, quy chế quản lý, vận hành, khai thác sử dụng ứng dụng quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ |  |  |  |   | Nhà trường đã ban hành quyết định số 25/QĐ-TrMN ngày 22  tháng 9 năm 2024 về quyết định ban hành quy chế làm việc và **nội quy của trường mầm non Hoa Cúc 1.** |
| 3. | **Triển khai dịch vụ trực tuyến:**- Dịch vụ tuyển sinh đầu cấp mầm non trực tuyến.*(Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng yêu cầu của của cơ quan quản lý giáo dục cấp trên, tối đa 4 điểm; không triển khai: 0 điểm)* | 12 | *04 điểm* | *04 điểm* |   | Nhà trường có sử dụng phần mềm tuyển sinh đầu cấp với địa chỉ: <https://qlts.tsdc.edu.vn/>.  Nhà Trường hiện tại đang sử dụng phần mềm đón trả trẻ thông tin thông báo, điểm danh, xin nghỉ học. <https://dontrahs.com/>    Đến thời điểm hiện tại nhà trường sử dụng dịch vụ nộp tiền qua nhân hàng BIDV để thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt. Có 100% phụ huynh học sinh nộp các khoản thu theo quy định qua ngân hàng. |
| - Dịch vụ kết nối giữa gia đình và cơ sở giáo dục qua ứng dụng web/thiết bị thông minh/ mạng xã hội/ OTT (over the top) gồm tối thiểu các chức năng: thông tin thông báo, điểm danh, xin nghỉ học, phản hồi, đánh giá.*(Cách đánh giá: Có triển khai đầy đủ tối thiểu các chức năng trên, tối đa 04 điểm; không triển khai: 0 điểm)* | *04 điểm* | *04 điểm* |
| - Dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt.*(Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng yêu cầu của cơ quan quản lý giáo dục cấp trên, tối đa 04 điểm; không triển khai: 0 điểm)* | *04 điểm* | *04 điểm* |
| 4. | **Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số:**- Tỷ lệ giáo viên sử dụng được ứng dụng, khai thác học liệu hỗ trợ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.*(Cách đánh giá: Tỷ lệ >80%: 10 điểm; tỷ lệ từ trên 60%-80%: 7,5 điểm; tỷ lệ từ trên 40%-60%: 05 điểm; tỷ lệ từ trên 10%-40%: 2,5 điểm; tỷ lệ dưới 10%: 0 điểm)* | 20 | *10 điểm* | *10 điểm* |   | Hiện tại nhà trường có 35 CBGV,NV 100% các đ/c có chứng chỉ tin học A,B, TC và CCNTT. Có 20/20, tỷ lệ 100% số GV sử dụng được ứng dụng, khai thác học liệu hỗ trợ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ..  - Đến thời điểm hiện tại nhà trường có 25 đ/c cán bộ giáo viên tham gia lớp học ứng dụng Canva và chát GPT, Có 20 GV đã tham gia lớp học nâng cao về Công nghệ số. |
| - Tỷ lệ giáo viên hằng năm được tập huấn, bồi dưỡng (gồm cả bồi dưỡng cấp chứng chỉ, giấy chứng nhận) nâng cao năng lực chuyên môn thông qua nền tảng số.*(Cách đánh giá: Tỷ lệ >80%: 10 điểm; tỷ lệ từ trên 60%-80%: 7,5 điểm; tỷ lệ từ trên 40%-60%: 05 điểm; tỷ lệ từ trên 10%-40%: 2,5 điểm; tỷ lệ dưới 10%: 0 điểm)* | *10 điểm* | *10 điểm* |
| 5. | **Hạ tầng, thiết bị phục vụ quản trị, hỗ trợ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ:**- Tỷ lệ phòng học có thiết bị (như: thiết bị trình chiếu, tivi, máy tính, thiết bị nghe, nhìn, thiết bị phụ trợ khác) hỗ trợ triển khai các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và được kết nối Internet (trong trường hợp thiết bị có cổng kết nối Internet)*(Cách đánh giá: Tỷ lệ >50%: 04 điểm; tỷ lệ từ trên 30%-50%: 03 điểm; tỷ lệ từ trên 10%-30%: 02 điểm; tỷ lệ từ trên 05%) -10%: 01 điểm; tỷ lệ <05%: 0 điểm)* | 08 | *04 điểm* | *04 điểm* |   | - Nhà trường có 11/11, tỷ lệ 100% phòng học có kết nối Internet, có ti vi thông minh để phục vụ nhiệm vụ dạy học; Có 2 loa và hệ thống âm thanh khoanh vùng lớp học. Có 2 bộ thiết bị trợ giảng. Hiện tại nhà trường có 4 đường mạng lan của FPT, Viettel. |
| - Máy tính kết nối Internet phục vụ công tác văn phòng, chuyên môn của cơ sở giáo dục mầm non*(Cách đánh giá: Có máy tính phục vụ công tác văn phòng và các tổ chuyên môn: tối đa 04 điểm; có máy tính phục vụ công tác văn phòng: 02 điểm; không có máy: 0 điểm)* | *04 điểm* | *02 điểm* | - Hiện tại văn phòng có 5 máy tính, 4 máy in phục vụ cho công tác quản lý.Các tổ chuyên môn hiện chưa có máy tính. |
|   | **Tổng điểm tối đa** | **100** | 100 | 97 |   |   |

             Tự đánh giá mức độ đạt: Mức độ 3

                                                                                                                    *Lái Thiêu, ngày 30 tháng 5 năm 2025*

                                                                                                          **HIỆU TRƯỞNG**